

Ngày dạy:

HÒA NHẬP VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết cách tìm hiểu, làm quen với môi trường mới.
- Tạo thói quen hòa nhập với môi trường học tập mới.
- Yêu thích, tự tin, chủ động hòa nhập với môi trường học tập mới.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh, bút chì, bút màu sáp...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
27'	2. Hoạt động luyện tập thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Giới thiệu những nội quy, quy định về môi trường mới - GV nêu các nội quy, quy định ở trường tiểu học: 1. Đi học đúng giờ. + Sáng: có mặt trước 7h45. + Chiều: có mặt trước 13h45. 2. Chuẩn bị đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập khi đến lớp. 3. Chú ý lắng nghe thầy cô giảng bài. 4. Muốn ý kiến phải giơ tay.	- HS lắng nghe và ghi nhớ

	<p>5. Biết giữ gìn vệ sinh cá nhân</p> <p>6. Bỏ rác đúng nơi quy định</p> <p>7. Đoàn kết với bạn bè</p> <p>8. Lễ phép, vâng lời thầy cô giáo.</p> <p>- YCHS nhắc lại</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Thực hành 1 số quy nội quy, quy định về môi trường mới</p> <p>- GV mời HS thể hiện 1 số nội quy, quy định trước lớp.</p> <p>- HS khác NX</p> <p>- Cho HS thực hành trong nhóm</p>	<p>- HS nhắc lại</p> <p>- 1 vài HS thể hiện trước lớp</p> <p>- HSNX</p> <p>- HS thực hành trong nhóm</p>
5'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <p>- GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay?</p> <p>- GV yêu cầu HS thực hiện tốt các nội quy, quy định ở trường, lớp.</p> <p>- Cho HS hát bài: Vui đến trường</p> <p>- GVNX tiết học.</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS hát</p> <p>- HS lắng nghe</p>

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày dạy:

HÒA NHẬP VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tạo thói quen hòa nhập với môi trường học tập mới.
- Yêu thích, tự tin, chủ động hòa nhập với môi trường học tập mới.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh, bút chì, bút màu sáp...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
27'	2. Hoạt động luyện tập thực hành 2.1. Hoạt động 1: Em thấy ở trường mới có những gì mới lạ? (Đánh dấu x vào trước lựa chọn của em). - GV nêu yêu cầu bài tập. - GV cho HS quan sát tranh (6 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. - Hoạt động cả lớp. - GVNX, KL: Em thấy ở trường mới có những mới lạ như: Sân trường, phòng học - Bàn ghế, sách vở, đồ dùng - Các bạn - Cô giáo. - Cho HS nghe bài hát: “ Em yêu trường em” - GV chốt lại: Qua bài hát này các em càng thấy vui sướng khi đến trường học mới. b. Hoạt động 2: Những việc em cần phải làm để nhanh chóng quen với môi trường học tập mới là gì?	- HS lắng nghe. Suy nghĩ - HS quan sát - HS nêu lựa chọn, nhận xét. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe và hát theo. - HS lắng nghe

	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu bài tập. - GV cho HS quan sát tranh (8 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. - Hoạt động cả lớp. - GV nhận xét, KL: Những việc em cần phải làm để nhanh chóng quen với môi trường học tập mới là: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Hòa đồng, chơi với bạn ▪ Quan sát các lớp học ▪ Chăm chú nghe thầy cô giảng bài ▪ Hăng hái phát biểu ý kiến ▪ Ghi chép, làm bài đầy đủ ▪ Mặc đồng phục - Cho HS nghe bài hát: “Tạm biệt búp bê” - GV chốt lại: Qua bài hát này các em thấy nhớ những đồ chơi quen thuộc dưới mái trường mầm non thân yêu của mình để bước vào ngôi trường mới. Dù xa nhưng trong lòng các em luôn ghi lại những hình ảnh dễ thương, thật đáng yêu. <p>c. Hoạt động 3: Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> + Em và các bạn trong lớp vỗ tay theo bài hát: “Làm quen” + Em đến làm quen, nhớ tên và sở thích của 5 bạn trong lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS quan sát nêu lựa chọn, nhận xét. - HS lắng nghe - HS vỗ tay, nghe, hát theo. - HS lắng nghe. - HS thực hiện
5’	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV yêu cầu HS: <ul style="list-style-type: none"> a/ Kể cho bố mẹ nghe về các bạn trong lớp em đã làm quen. b/ Kể cho bố mẹ nghe về những gì em thấy thú vị trong chuyến tham quan ngôi trường. – GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe.

* Điều chỉnh sau bài dạy:.....

NẾP NGỒI CỦA EM (Tiết 1)

- Hiểu được lợi ích của việc ngồi học đúng tư thế.
- Biết cách ngồi học đúng tư thế.

- Tranh, ảnh.

TH	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	<p>1. Hoạt động mở đầu</p> <p>* Khởi động</p> <p>- GV cho cả lớp hát 1 bài.</p> <p>* Kết nối</p> <p>+ Hãy kể lại tên các bạn em đã làm quen.</p> <p>+ Em còn làm quen với những việc gì nữa khi ở trường?</p> <p>- GVNX</p> <p>- GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.</p>	<p>- HS hát</p> <p>- HS kể tên bạn đã quen</p> <p>- HSTL</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p>
30'	<p>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới và luyện tập, thực hành</p> <p>a. Hoạt động 1: Nếp ngồi ảnh hưởng đến xương sống:</p> <p>1/ Xương sống có tác dụng gì?</p> <p>- GV nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>- GV cho HS quan sát tranh(3 tranh).</p> <p>GV nêu nội dung từng tranh.</p> <p>- Hoạt động cả lớp.</p> <p>- GV nhận xét, chốt lại:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Xương sống có tác dụng làm trụ cột cho cơ thể. • Duy trì hoạt động của cơ thể. • Tạo nên dáng đứng. <p>2/ Tư thế nào ảnh hưởng xấu đến xương sống?</p> <p>- GV nêu yêu cầu bài tập.</p>	<p>- HS lắng nghe yêu cầu, nội dung tranh.</p> <p>- HS nêu lựa chọn, nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh(3 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. - Hoạt động cả lớp. - GV nhận xét, chốt: Tư thế ảnh hưởng xấu đến xương sống là: 1, 3. - Kết luận: Ngồi đúng tư thế giúp xương sống thẳng, ngồi sai tư thế khiến xương sống bị cong và tạo nên dáng còng. <p>b. Hoạt động 2: Tác hại của ngồi sai tư thế:</p> <p>Thảo luận: Ngồi sai tư thế có những tác hại gì?</p> <p>1/ Tư thế ngồi học nào giúp bảo vệ xương sống?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu bài tập. - GV cho HS quan sát tranh(3 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. - Hoạt động cả lớp. - GV nhận xét, chốt lại: Tư thế ngồi học giúp bảo vệ xương sống là: 2. <p>2/ Ngồi sai tư thế có những tác hại gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu bài tập. - GV cho HS quan sát tranh(6 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. - Hoạt động cả lớp. - GV nhận xét, chốt lại: Ngồi sai tư thế có những tác hại: Còng lưng, mờ mắt, mỏi mệt, vẹo xương sống, tiếp thu bài chậm. - Kết luận: Ngồi sai tư thế rất có hại, có thể khiến lưng bị còng, dáng đi xiêu vẹo, mắt bị mờ,... <p>c/ Ích lợi của ngồi đúng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư thế ngồi đúng giúp gì cho em? - GV nêu yêu cầu bài tập. - GV cho HS quan sát tranh(3 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. - Hoạt động cả lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe yêu cầu - QS nội dung tranh. - HS nêu lựa chọn, nhận xét. - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS lắng nghe. - HS lắng nghe yêu cầu, QS nội dung tranh. - HS nêu lựa chọn, nhận xét. - HS lắng nghe - HS lắng nghe. - HS lắng nghe yêu cầu, QS nội dung tranh. - HS nêu lựa chọn, nhận xét. - HS lắng nghe - HS lắng nghe. - HS TL - HS lắng nghe. - HS lắng nghe yêu cầu, QS nội dung tranh. - HS nêu lựa chọn, nhận xét.
--	---

	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, chốt lại: Tư thế ngồi đúng giúp cho em: Có dáng đứng thẳng đẹp, Có đôi mắt sáng, học tập hiệu quả. - GV đọc bài thơ: “Nếp ngồi của em” - GV KL: các em đã hiểu được ích lợi của ngồi đúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.
2’	3. Hoạt động vận dụng <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV yêu cầu HS thực hiện đúng tư thế ngồi đã được học. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

NẾP NGỒI CỦA EM (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết cách ngồi học đúng tư thế.
- Tạo thói quen ngồi học đúng tư thế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
30'	2. Hoạt động luyện tập thực hành: a.Hoạt động 1: Tư thế ngồi đúng: - YCHS thảo luận: Tư thế ngồi đúng cần như thế nào? - YC đại diện 1 số nhóm nêu. - GV hướng dẫn tư thế ngồi chuẩn: Lưng thẳng- Giữ khoảng cách giữa mắt và mặt bàn là 25- 30 cm- Tay để ngay ngắn trên mặt bàn. - GV nhận xét cả lớp, khen ngợi. Chốt lại các em biết cách ngồi học đúng tư thế b. Hoạt động 2: Những điều nên tránh: Chọn đáp án: đúng hay sai 1/Em thích ngồi thế nào cũng được. Đúng hay sai: - GV nêu yêu cầu bài tập. - Hoạt động cả lớp. - GV nhận xét, chốt lại: Chọn đáp án: Sai.	- HS thảo luận - HS nêu - HS quan sát, lắng nghe, làm theo. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, tìm đáp án. - HS nêu đáp án - HS lắng nghe

	<p>2/ Những tư thế ngồi nào nên tránh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu bài tập. - GV cho HS quan sát tranh(10 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. - YCHS nêu những tranh có tư thế đúng. - GV nhận xét, chốt lại: Những tư thế ngồi nên tránh: 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9. - Kết luận: Khi ngồi lưng phải thẳng, không nên ngồi bò ra bàn, không nghiêng ngả. - GVKL chung: các em biết cách ngồi học đúng tư thế, luôn tạo cho mình thói quen ngồi học đúng tư thế. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi - HS quan sát tranh, lắng nghe. - HS nêu - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS lắng nghe
2'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV nhắc nhở HS ngồi học theo đúng tư thế đã được chỉ dẫn. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

Ngày dạy:

LỜI CHÀO CỦA EM (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tạo thói quen tự tin chào hỏi khi gặp mọi người để thể hiện sự lễ phép trong giao tiếp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3’	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối + Mời 2 HS lên thực hành ngồi học đúng tư thế. + Cả lớp mình các bạn ngồi học như thế nào? - GV nhận xét, khen ngợi. - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - 2 HS thực hiện - HS TL - HS lắng nghe. - HS lắng nghe
25’	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: a. Hoạt động 1: Ý nghĩa của lời chào - GV kể chuyện: “ Ai đáng yêu hơn?”. - GD HS qua câu chuyện vừa kể. - Cho HS nghe bài hát: “ Lời chào của em” b. Hoạt động 2: Bài tập Bài tập 1: Em hãy nhớ lại lời bài hát Lời chào của em và trình bày lại phần còn thiếu của các câu sau: 1. Đi đến nơi nào..... 2. Lời chào dẫn bước 3. Lời chào của em là.....	- HS lắng nghe, nghi nhớ ND - HS lắng nghe - HS nghe và hát theo - HS thảo luận nhóm đôi, trình bày: + Đi đến nơi nào <u>lời chào đi trước</u> + Lời chào dẫn bước <u>con đường bớt xa</u> + Lời chào của em là <u>con</u>

	<p>- GVNX- KL: Lời chào lễ phép Ai cũng mến yêu.</p> <p>Bài tập 2: Em chào ai?</p> <p>- GV cho HS nghe bài hát: “ Chim vành khuyên”</p> <p>- GV nêu câu hỏi và YCHS thảo luận nhóm đôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong bài hát Chim Vành Khuyên, bạn Chim Vành Khuyên đã gặp những ai? • Bạn đã chào như thế nào? • Em học được gì từ bạn Chim Vành Khuyên? <p>- Mời đại diện các nhóm trả lời, nhóm khác NX, bổ sung.</p> <p>- GVNX- KL: Tạo thói quen tự tin chào hỏi khi gặp mọi người để thể hiện sự lễ phép trong giao tiếp.</p> <p>- GV hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ở trường, em sẽ chào hỏi những ai? • Về nhà, em sẽ chào hỏi những ai? • Ngoài ra còn phải chào hỏi ai nữa không? <p>- GV kết luận: Em cần chào hỏi tất cả mọi người khi em gặp. Khi chào hỏi cần có thái độ lễ phép.</p>	<p><u>gió mát</u></p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS thảo luận nhóm đôi</p> <p>- HSTL, HS khác bổ sung.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HSTL</p> <p>- HS lắng nghe</p>
7'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <p>- GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay?</p> <p>- GV đưa thêm TH để HS thực hiện việc chào hỏi.</p> <p>- GVNX tiết học.</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

* Điều chỉnh sau bài dạy:.....

.....

Ngày dạy:

LỜI CHÀO CỦA EM (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết cách chào hỏi và tư thế chào hỏi.
- Thực hiện đúng các tư thế, mẫu câu chào chuẩn.
- GDHS có thói quen tự giác chào hỏi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
30'	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Cách chào của em a/ Tư thế chào: - GV yêu cầu HS quan sát tranh - YCHS thảo luận và trình bày trước lớp. - GV nhận xét. - GV kết luận: Khoanh tay cúi người khi gặp người lớn, nét mặt tươi vui. b/ Lời chào: - GV nêu: Em chào những người dưới đây như thế nào? (Ghi câu chào của em vào chỗ trống dưới mỗi hình.) - GV yêu cầu HS quan sát tranh - YCHS thảo luận nhóm đôi - Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp. - GV nhận xét, KL: Mẫu câu chào: • Khi gặp người lớn: Dạ, cháu/ con/ em chào ạ.	- HS QS - HS thảo luận, trình bày, nhận xét. - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS QS - HS thảo luận - HS trình bày, nhận xét - HS lắng nghe

	<ul style="list-style-type: none"> • Khi gặp bạn bè: Tớ chào cậu. • Khi gặp em nhỏ: Anh/ Chị chào em. <p>2.2. Hoạt động 2: Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCHS làm việc theo nhóm bàn tập cách chào nhau đúng tư thế và mẫu câu chuẩn. - Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp. - Mời HSNX - GVNX, đánh giá, khen những nhóm làm tốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hành trong nhóm - HS thể hiện trước lớp - HSNX - HS lắng nghe
2'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - YCHS về nhà: <ul style="list-style-type: none"> + Em chào tất cả những người thân trong gia đình mình khi về nhà theo đúng tư thế, mẫu câu đã học được. + Thuộc lời và hát được bài hát: Lời chào của em. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

QUÀ TẶNG NỤ CƯỜI (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Rèn luyện để trở thành con người vui tươi.
- Tạo thói quen vui tươi, hồn nhiên, tích cực với nụ cười luôn nở trên môi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

KG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
5'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV đưa TH để HS thực hiện việc chào hỏi. - GV nhận xét, khen ngợi. - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS thực hiện chào hỏi - HS lắng nghe - HS lắng nghe
25'	2. Hoạt động luyện tập, thực hành 2.1. Hoạt động 1: Ý nghĩa của nụ cười - GV kể chuyện: “ Hai chú chó và nhà gương” - GV hỏi ND câu chuyện. - Mời HS khác NX, bổ sung. - GVNX 2.2. Hoạt động 2: Em cười khi nào? - GV yêu cầu HS quan sát tranh(6 tranh). - YCHS thảo luận nhóm đôi về ND bức tranh và nêu trường hợp nào chúng ta nên cười. - Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.	- HS lắng nghe - HS nêu nội dung câu chuyện - HSNX, bổ sung (nếu có) - HS quan sát - HS thảo luận nhóm - HS trình bày - HS nhận xét

	<ul style="list-style-type: none"> - Mời HSNX - GVNX, đánh giá, khen những nhóm làm tốt. - GV KL: Em cười khi người thân đến đón, gặp bạn bè, nghe chuyện vui , đạt thành tích tốt, được khen, thấy điều hay. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.
5'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GVHD học đọc và ghi nhớ lời khuyên: Nụ cười thật đẹp Mang lại niềm vui Khuôn mặt sáng ngời Mặt trời tỏa sáng. - Khuyến khích HS nên nở nụ cười đúng lúc, đúng chỗ. - GVNX tiết học, tuyên dương HS tích cực. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hiện. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

Ngày dạy:

QUÀ TẶNG NỤ CƯỜI (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS hiểu và biết: Nụ cười luôn nở trên môi sẽ giúp em thân thiện với mọi người xung quanh.
- Tạo thói quen vui tươi, hồn nhiên, tích cực với nụ cười luôn nở trên môi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
2'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
30'	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Em tập cười - GV hướng dẫn HS thể hiện hành động và nụ cười (dựa vào 7 tranh). - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để thể hiện hành động và nụ cười phù hợp với tranh - Yêu cầu HS trình bày ý kiến nhóm. - Yêu cầu HS nhận xét, bổ sung - GV nhận xét, chốt lại. 2.2. Hoạt động 2: Thực hành - GV đưa 1 số TH để HS thể hiện nụ cười cho phù hợp.	- HS quan sát tranh và thực hành theo cô - HS thảo luận nhóm - HS đại diện nhóm lên thực hiện - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đưa ra ý kiến và hành động.

	<ul style="list-style-type: none"> - YC HSNX - GVNX 	<ul style="list-style-type: none"> - HSNX - HS lắng nghe
3'	3. Hoạt động vận dụng <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - Khuyến khích HS nên nở nụ cười với mọi người đúng lúc, đúng chỗ - GDHS: Nụ cười luôn nở trên môi sẽ giúp em thân thiện với mọi người xung quanh. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hiện. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày dạy:

NGHI THỨC GIAO TIẾP (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết cách đưa đồ vật theo quy tắc “ một chạm”
- Tạo thói quen tốt trong giao tiếp, học tập.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; hứng khởi, chủ động tiếp thu bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
5’	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV nêu YC: + Em cười khi nào? + Em hãy cười chào cô? + Em hãy cười chào các bạn? - GV nhận xét - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	 - HS hát - HS lắng nghe - HS thực hành. Nhận xét. - HS thực hành. Nhận xét. - HS thực hành. Nhận xét. - HS lắng nghe - HS lắng nghe
25’	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Quy tắc “ một chạm” - YCHS thảo luận: Em đưa những đồ vật sau cho bạn như thế nào? - YCHS trình bày - GVNX - GV yêu cầu HS quan sát tranh(3 tranh). - YCHS thảo luận nhóm đôi: Cách đưa đồ vật nào là đúng nhất? a. Đưa bút b. Đưa sách	 - HS thảo luận - HS trình bày. - HS lắng nghe - HS QS - HS thảo luận

	<p>c. Đưa kéo</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCHS trình bày - GVNX, chốt: <ul style="list-style-type: none"> • Cách đưa bút đúng nhất là : “ Đuôi bút về phía người nhận” • Cách đưa sách đúng nhất là : “Đưa sách xuôi chiều về phía người nhận”. • Cách đưa kéo đúng nhất là : “Đuôi kéo về phía người nhận”. - Kết luận: Quy tắc “ một chạm” là cách đưa đồ vật để người nhận có thể sử dụng thuận tiện nhất như: Đưa sách xuôi chiều về phía người nhận - Đuôi kéo về phía người nhận - Đuôi bút về phía người nhận. <p>2.2. Hoạt động 2: Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCHS cùng các bạn trong lớp thực hành đưa sách, bút, vở, kéo cho nhau theo quy tắc “ một chạm” trong nhóm 4. - Mời đại diện 1 số nhóm thực hiện trước lớp. Nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày, nhận xét. - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS thực hành trong nhóm 4 - HS trình bày trước lớp - HSNX
5’	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV đưa thêm TH để HS thực hành - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hành - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

NGHI THỨC GIAO TIẾP (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết ứng dụng cách đưa đồ vật theo quy tắc “ một chạm”
- Tạo thói quen để giày dép, sắp xếp sách vở gọn gàng.
- Tạo thói quen tốt trong giao tiếp, học tập.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; hứng khởi, chủ động tiếp thu bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
2’	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
30’	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Ứng dụng quy tắc “ một chạm” - GV nêu YC: Em đưa chìa khóa và xếp giày dép theo quy tắc “ một chạm”. - GV yêu cầu HS quan sát tranh và thảo luận nhóm đôi các câu hỏi sau: + Em đưa chìa khóa xe máy như thế nào? + Em xếp giày dép ra sao? - Mời đại diện 1 số nhóm trình bày. - GV nhận xét, chốt lại: em đưa đúng chìa khóa xe máy; em xếp quay mũi giày dép ra ngoài. - GV đọc Quy tắc “ MỘT CHẠM” Đưa đồ vật thật khéo Bạn cầm dùng được ngay	- HS QS, thảo luận - HS trình bày, nhận xét. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.

	<p>Giày dép xếp hàng ngay Đưa chân vào là bước. Góc học tập phía trước Bút, vở, sách thẳng hàng Mọi thứ xếp gọn gàng Em nhớ bài “ Một chạm”</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCHS cùng bạn sắp xếp đồ cho nhau để bàn học của mình thật gọn gàng. - GV quan sát, giúp đỡ HS còn lúng túng. - GV nhận xét. <p>3. Hoạt động vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi lại bài. - Chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hành - HS lắng nghe - HS chuẩn bị.
3’	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV dặn dò HS về nhà: <ul style="list-style-type: none"> • Em về nhà và sắp xếp lại giày dép, sách vở, phòng của mình theo quy tắc “ một chạm” • Em hướng dẫn lại cho bố mẹ về quy tắc “ một chạm khi đưa đồ vật”. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe và thực hiện. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

Ngày dạy:

LỜI VÀNG TRONG GIAO TIẾP (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết nói lời xin lỗi.
- Rèn thói quen nói lời xin.
- GDKN lịch sự và lễ phép hơn trong giao tiếp.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; hứng khởi, chủ động tiếp thu bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3’	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
25’	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Vì sao cần xin lỗi? - GV nêu yêu cầu: Lắng nghe câu chuyện “Sao con không được kẹo?” - GV kể chuyện - GV hỏi ND câu chuyện. - Mời HS khác NX, bổ sung ý kiến - GVNX - GV yêu cầu HS thảo luận qua câu chuyện kể vì sao em cần xin lỗi? - Mời HS trình bày - GVNX - GV hỏi: • Vì sao em cần xin lỗi?	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - HSTL - HSNX - HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm đôi - HS trình bày – NX - HS lắng nghe - HSTL

	<ul style="list-style-type: none"> • Khi xin lỗi, em cảm thấy thế nào? • Khi em xin lỗi, người khác cảm thấy gì? • Khi nào chúng ta cần nói lời xin lỗi? <p>- GVNX</p> <p>- GV đọc bài thơ: “ Xin lỗi” cho HS nghe</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Thể hiện lời xin lỗi</p> <p>- GV nêu yêu cầu quan sát tranh và cho biết: Đây là tư thế xin lỗi đúng?</p> <p>- GVNX</p> <p>- GV kết luận: Tư thế xin lỗi đúng của em là:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lưng thẳng; • Chân trụ, chân tựa ; • Đầu gật ; • Mắt nhìn ; • Mặt hơi cúi ; • Nói “tớ (con, em, cháu ...) xin lỗi cậu (bố,mẹ, anh, chị, cô, bác, ...)”. 	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ</p>
7’	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <p>- GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay?</p> <p>- GV mời HS chia sẻ :</p> <p>+ Em hãy kể lại tình huống mình đã nói lời xin lỗi.</p> <p>+ Em cảm thấy thế nào sau khi xin lỗi và được người đó tha thứ?</p> <p>- GV động viên và khuyến khích các con nên nói lời xin lỗi khi làm sai nhé.</p> <p>- GVNX tiết học.</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

Ngày dạy:

LỜI VÀNG TRONG GIAO TIẾP (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết nói lời cảm ơn.
- HS có ý thức chủ động nói lời cảm ơn và xin lỗi trong thực tế.
- GDKN lịch sự và lễ phép hơn trong giao tiếp.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; hứng khởi, chủ động tiếp thu bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3’	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
27’	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Ý nghĩa của lời cảm ơn. - GV nêu yêu cầu HS thảo luận : Lời cảm ơn có ý nghĩa gì? - Mời đại diện nhóm trả lời - GVNX - GV cho HS quan sát tranh (3 tranh). - GV nêu nội dung từng tranh. - GV hỏi: Em sẽ nói lời cảm ơn trong những trường hợp nào? - GV nhận xét, chốt lại: Em sẽ nói lời cảm ơn trong cả 3 trường hợp. - GVKL: Lời vàng trong giao tiếp	- HS thảo luận nhóm đôi - HSTL - HS lắng nghe - HSQS tranh - HS lắng nghe - HS nêu lựa chọn, HS khác nhận xét. - HS lắng nghe - Cả lớp lắng nghe

	<p>là xin lỗi, cảm ơn.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Thể hiện lời cảm ơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh. - GV nêu nội dung từng tranh. - YCHS nói lời cảm ơn với từng tình huống cụ thể. - GV nhận xét - GV hỏi: Theo con, tư thế đứng khi cảm ơn người khác phải như thế nào? - GVKL: Tư thế cảm ơn : Lưng thẳng, đầu gật, mặt tươi cười, mắt nhìn vào người mình cần cảm ơn. - GV đọc cho HS nghe bài thơ : Cảm ơn - GV giáo dục HS qua bài thơ vừa đọc. 	<ul style="list-style-type: none"> - HSQS tranh - HS lắng nghe - HS nói lời cảm ơn phù hợp với tình huống trong tranh - HSTL - HS lắng nghe - HS lắng nghe
5'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV dặn dò HS về nhà: <ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện đúng những gì đã được học. • Có ý thức tự giác nói lời xin lỗi hay cảm ơn trong tình huống cụ thể với các tư thế đúng. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe, thực hiện. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

GIỮ GÌN ĐÔI MẮT SÁNG(Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết giá trị của đôi mắt, tầm quan trọng của đôi mắt.
- GDKN yêu quý và giữ đôi mắt sáng, khỏe.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; hứng khởi, chủ động tiếp thu bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV hỏi: + Vì sao em cần xin lỗi? + Lời cảm ơn có ý nghĩa gì? - GVNX - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HSTL - HSNX - HS lắng nghe
30'	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Đôi mắt soi đường - GV yêu cầu: Lắng nghe câu chuyện “Tìm đường về nhà” - GV kể chuyện - YCHS nêu nội dung câu chuyện. - GV yêu cầu HS qua câu chuyện kể thảo luận: Đôi mắt giúp em trong việc đi đường như thế nào? - Mời đại diện trình bày - GVNX, KL : Đôi mắt giúp em soi đường. 2.2. Hoạt động 2: Đôi mắt giúp em quan sát.	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS nêu - HS thảo luận nhóm đôi - HS trình bày - NX - HS lắng nghe.

	<p>- GV hướng dẫn HS chơi trò chơi : Tìm điểm khác biệt giữa hai bức tranh.</p> <p>- Mời 2 đội lên chơi</p> <p>- GVNX, tổng kết trò chơi, tuyên dương đội chiến thắng.</p> <p>- GV hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vì sao em tìm thấy hai điểm khác biệt giữa hai bức tranh? + Nhờ đôi mắt, em quan sát được những gì quanh mình? <p>- GVNX, KL: Đôi mắt giúp em quan sát những gì diễn ra quanh em. Ví dụ như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quan sát cách qua đường. • Quan sát cách chăm sóc em bé của mẹ. • Quan sát cách ăn uống. • Quan sát cách sắp xếp đồ đạc. • Quan sát cách gấp quần áo. <p>....</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Đôi mắt khám phá</p> <p>- GV nêu YC cho HS thảo luận : Nhờ đôi mắt, em đã khám phá ra những điều gì ở xung quanh?</p> <p>- Mời 1 số nhóm trình bày</p> <p>- GVNX, KL: Đôi mắt giúp em khám phá rất nhiều điều mới mẻ về thế giới xung quanh.</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS thi đua 2 dãy.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HSTL</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thảo luận kể cho nhau nghe.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS lắng nghe</p>
2'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <p>- GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay?</p> <p>- GVNX tiết học.</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

* Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

GIỮ GÌN ĐÔI MẮT SÁNG(Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết giá trị của đôi mắt, tầm quan trọng của đôi mắt.
- Biết bảo vệ đôi mắt một cách tốt nhất.
- HS chủ động bảo vệ đôi mắt của mình mỗi ngày.
- GDKN yêu quý và giữ đôi mắt sáng, khỏe.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; hứng khởi, chủ động tiếp thu bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
27'	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Cách bảo vệ đôi mắt khi học bài - GV cho HS quan sát tranh - GV hỏi: Cách học bài nào không tốt cho mắt? - Mời HSNX - GVNX, KL: Cách học bài nào không tốt cho mắt là Tranh 1,3 - GV yêu cầu HS thảo luận: Có cách nào bảo vệ mắt khi học bài? - Mời HSTL - GVNX, KL: Khi học bài, em cần quan tâm chăm sóc mắt của mình bằng cách : + Nhắm mắt nghỉ sau mỗi giờ học. + Đọc sách vở trong khoảng nhìn phù hợp. 2.2. Hoạt động 2: Cách bảo vệ đôi mắt khi chơi	- HS quan sát - HSTL - HSNX - HS lắng nghe - HS thảo luận - HSTL - HS lắng nghe

	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh - GV hỏi: Khi chơi, mắt có thể gặp những nguy hiểm nào? - Mời HSNX - GVNX, KL: Khi chơi, mắt có thể gặp những nguy hiểm bụi bay vào mắt hay vật va vào mắt. - GV yêu cầu HS thảo luận: Khi bị bụi, vật cứng hoặc côn trùng vào mắt thì em làm gì? - Mời HSTL - GVNX, KL: Khi bị bụi, vật cứng hoặc côn trùng vào mắt thì em chớp liên tục và nhờ sự hỗ trợ, giúp đỡ của người lớn. - Kết luận chung: <ul style="list-style-type: none"> • Để bảo vệ mắt khi chơi đùa, em cần cẩn thận với : Côn trùng ; bụi ; vật cứng. • Khi bị bụi, vật cứng hoặc côn trùng vào mắt, em cần chớp mắt liên tục, nhắm mắt lại và nhờ sự giúp đỡ của người lớn. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HSTL - HSNX - HS lắng nghe - HS thảo luận - HSTL - HS lắng nghe - HS lắng nghe
5'	3. Hoạt động vận dụng <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV đọc cho HS nghe bài thơ : “Đôi mắt em” - GV giáo dục HS qua bài thơ vừa đọc. - Dẫn dò HS về nhà: <ul style="list-style-type: none"> • Ghi nhớ bài thơ đọc cho bố mẹ và các bạn nghe. • Có ý thức tự giác chăm sóc đôi mắt của mình. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hiện. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

TẬP TRUNG ĐỂ HỌC TỐT(Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- GDHS có khả năng tập trung cao, mang lại hiệu quả học tập tốt.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; hứng khởi, chủ động tiếp thu bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Câu chuyện “Giờ học toán”

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
5’	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV hỏi: + Để bảo vệ mắt khi chơi đùa, em cần cẩn thận với những gì? + Em chăm sóc đôi mắt của mình như thế nào? - GVNX, đánh giá - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HSTL - HS lắng nghe - HS lắng nghe
25’	2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 2.1. Hoạt động 1: Nghe câu chuyện “ Giờ học Toán” - GV nêu yêu cầu: Lắng nghe câu chuyện “Giờ học toán” - GV kể chuyện. - YCHS nêu ND câu chuyện vừa kể. - YCHS thảo luận:	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS nêu - HS thảo luận

	<p>1. Trong hai bài tập trên, bạn làm được bài tập nào?</p> <p>2. Tại sao bạn lại chưa làm được bài tập 2?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời HS trình bày - GVNX <p>2.2. Hoạt động 2: Giá trị của sự tập trung</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Vì sao chúng ta cần tập tập trung trong giờ học? - GVNX, KL: Muốn học tập tốt thì em phải tập trung nghe thầy cô giảng bài, không làm việc riêng trong giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày - HS lắng nghe - HSTL - HS lắng nghe
5'	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - GV đưa thêm TH để HS biết cách tập trung để học tốt. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hiện. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

Ngày dạy:

TẬP TRUNG ĐỂ HỌC TỐT(Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Rèn thói quen tập trung cao khi học.
- HS có ý thức chủ động tập trung khi học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh, ảnh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
3'	1. Hoạt động mở đầu * Khởi động - GV cho cả lớp hát 1 bài. * Kết nối - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.	- HS hát - HS lắng nghe
25'	2. Hoạt động luyện tập, thực hành 2.1. Hoạt động 1: Cách để em tập trung học trên lớp - GV nêu yêu cầu HS thảo luận: Trong lớp học, em cần làm gì để tập trung học thật tốt? - Gọi HS trình bày - GVNXXKL - GV nêu bài tập: Đề tập trung trong giờ học trên lớp, em phải? (Đánh dấu x vào trước lựa chọn của em). - GV cho HS quan sát tranh(6 tranh). - GV nêu nội dung từng tranh. - Mời 1 HS trình bày bài làm - GV nhận xét, chốt lại: Đề tập trung khi học trên lớp, em phải: - Ngồi học đúng tư thế; - Chăm chú nghe thầy cô giảng bài;	- HS thảo luận nhóm đôi, kể cho bạn nghe. - HS trình bày - HSNX - HS lắng nghe. - HSQS - HS lắng nghe. - HS nêu lựa chọn, nhận xét. - HS lắng nghe.

	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi chép, làm bài tập thầy cô giao đầy đủ; - Hăng hái phát biểu kiến. <p>2.2. Hoạt động 2: Cách để em tập trung học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu thảo luận : Ở nhà, em cần làm gì để tập trung học thật tốt? - GV cho HS quan sát tranh(6 tranh). - GV y/c HS đưa ra ý kiến - GVKL : Các nguyên tắc giúp em tập trung: <p>+ Mỗi lúc một việc : Khi đang làm việc này thì đừng nên làm việc khác. “Chơi ra chơi, học ra học”.</p> <p>+ Giờ nào việc nấy: Em tự lập kế hoạch cho mình, giờ nào là giờ học, giờ nào là giờ chơi và thực hiện theo đúng kế hoạch đó;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn tự hỏi: “ Mình đang làm gì?”, “mình nên làm gì?” để xác định rõ và tập trung vào việc đang làm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm đôi - HSQS - HS nêu ý kiến, nhận xét. - HS lắng nghe
7’	<p>3. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Con biết thêm điều gì qua tiết học ngày hôm nay? - Dẫn HS về nhà: <ul style="list-style-type: none"> • Tự lập cho mình thời gian biểu : khi nào em học bài, khi nào chơi, khi nào ăn cơm, khi nào đi ngủ, ... • Sắp xếp lại góc học tập của mình để em có thể tập trung học bài tốt nhất.. - GVNX tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hiện. - HS lắng nghe.

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....